

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 241/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc K**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, M, phường M, quận N, thành phố H.

- *Bị đơn*: Chị **Chu Thị T**, sinh năm 1986

ĐKTT: Tổ dân phố 13, M, phường M, quận N, thành phố H;

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Chu Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao 02 con chung là Nguyễn Thị Linh N, sinh ngày 02/11/2008 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 24/8/2013 cho chị Chu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Nguyễn Ngọc K không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại chị Chu Thị T không yêu cầu). Anh Nguyễn Ngọc K có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Chu Thị T đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Chu Thị T đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Ngọc K tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nh- ng đ- ọc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000970 ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Nguyễn Ngọc K số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Ngọc K đã nộp đủ án phí của vụ án.

Chị Chu Thị T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. /

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Tp Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS Tp Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Đào Thị Thu Thủy

